

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính  
trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2025**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;*

*Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;*

*Căn cứ Nghị định 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2021/TT-BTP ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;*

*Căn cứ Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 11/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 15/02/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2025; Quyết định số 767/QĐ-UBND ngày 26/3/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về điều chỉnh đối tượng kiểm tra tại Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 15/02/2025; Quyết định số 1023/QĐ-UBND ngày 07/5/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về điều chỉnh thời gian kiểm tra tại Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 362/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 62/TTr-STP ngày 08/5/2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (VPHC) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2025 như sau:

**1. Đơn vị được kiểm tra**

a) Công an tỉnh: việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước và hồ sơ xử phạt thuộc thẩm quyền của Giám đốc Công an tỉnh, Trưởng phòng Cảnh sát giao thông; Trưởng phòng Cảnh sát kinh tế.

b) Chi cục Hải quan khu vực VI: việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước và hồ sơ xử phạt thuộc thẩm quyền của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực VI<sup>1</sup> (trước đây là Cục Hải quân tỉnh) và Đội trưởng Hải quan cửa khẩu (trước đây là Chi cục Hải quan): quốc tế Hữu Nghị, Tân Thanh, Chi Ma.

c) Chi cục Quản lý thị trường tỉnh (trước đây là Cục Quản lý thị trường): việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước và hồ sơ xử phạt thuộc thẩm quyền của Chi cục trưởng (trước đây là Cục trưởng) Chi cục Quản lý thị trường và Đội trưởng Đội quản lý thị trường số 1, 2, 6.

## **2. Địa điểm kiểm tra**

Kiểm tra tại trụ sở Công an tỉnh, Chi cục Hải quan khu vực VI, Chi cục Quản lý thị trường tỉnh. Các đơn vị trực thuộc đối tượng kiểm tra: xây dựng báo cáo, tập hợp hồ sơ về Công an tỉnh, Chi cục Hải quan khu vực VI, Chi cục Quản lý thị trường tỉnh để thực hiện kiểm tra.

**3. Nội dung kiểm tra:** Theo mục 3 phần II Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 15/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.

## **4. Thời gian, thời kỳ, thời hạn kiểm tra**

- Thời gian kiểm tra: Hoàn thành trước ngày 15/6/2025.
- Thời kỳ kiểm tra: Tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/4/2025.
- Thời hạn kiểm tra: Mỗi đơn vị tối đa là 07 ngày làm việc; trường hợp cần thiết thì có thể gia hạn thêm không quá 07 ngày làm việc.

**Điều 2.** Thành lập Đoàn kiểm tra gồm các ông, bà có tên trong danh sách kèm theo Quyết định này (*Có danh sách kèm theo*).

## **Điều 3.** Quyền và trách nhiệm của Đoàn kiểm tra

1. Kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý VPHC tại các đơn vị có tên tại Điều 1 Quyết định này.

2. Thu thập hồ sơ, lập danh mục, kiểm tra: các hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính theo các lĩnh vực được kiểm tra.

3. Giao Trưởng đoàn kiểm tra ban hành Thông báo kiểm tra, Kết luận kiểm tra và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả kiểm tra; thực hiện theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kết luận kiểm tra theo quy định tại Chương III Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý VPHC.

## **Điều 4.** Quyền và trách nhiệm của đối tượng được kiểm tra

---

<sup>1</sup> Đối với hồ sơ xử phạt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

1. Xây dựng báo cáo thi hành pháp luật về xử lý VPHC của đơn vị theo nội dung tại mục 3 phần II Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 15/02/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và theo nội dung Thông báo của Đoàn kiểm tra; cung cấp thông tin, hồ sơ tài liệu và giải trình những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra.

2. Bố trí thành phần làm việc với Đoàn Kiểm tra và tạo điều kiện cho Đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ trong quá trình kiểm tra.

3. Chấp hành kết luận kiểm tra; xử lý kết quả kiểm tra trên cơ sở kiến nghị của Đoàn kiểm tra trong kết luận kiểm tra.

4. Báo cáo thực hiện kết luận kiểm tra theo thời hạn ghi trong Kết luận kiểm tra.

**Điều 5. Kinh phí thực hiện kiểm tra**

Kinh phí thực hiện kiểm tra sử dụng từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước đã cấp cho Sở Tư pháp thực hiện công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý VPHC năm 2025.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 7.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Tư pháp, Công Thương, Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh; thành viên Đoàn kiểm tra; các cơ quan thuộc đối tượng kiểm tra tại Khoản 1 Điều 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 7;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB&QLXLVPHC);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh, KTTH;
- Lưu: VT, NC(HTMĐ)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đoàn Thanh Sơn**